

Số:75/2020/QĐST-HNGĐ

Tây Hồ, ngày 27 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ HNGĐ thụ lý số 332/2019/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2019, giữa:

***Nguyên đơn: Ông Chu Quốc T, sinh năm 1961**

***Bị đơn: Bà Lê Thị Thanh H, sinh năm 1967**

HKTT:Số 241 tổ 21 phường N, quận B, Thành phố H.

Cư trú: Số 2 ngách 10 ngõ 66 phố V, phường B, quận T, Thành phố H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Chu Quốc T và bà Lê Thị Thanh H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về con chung:** Hai bên xác nhận có 02 con chung là:

1. Chu Quốc Th, sinh năm 1987

2. Chu Duy L sinh năm 1994

Các con đã trưởng thành

***Về tài sản, nhà đất, công nợ:** Hai bên đã tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết, nên không xét.

***Về án phí:** Ông T tự nguyện chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003794 ngày 11/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- Chi cục THA dân sự quận Tây Hồ
- UBND phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
(GCN kết hôn số 78, quyển số 02
ngày 07/9/1987)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Đức Cần